

Số: 310./CSTN-TCKT
No: 310./CSTN-TCKT

Tây Ninh, ngày 03 tháng 3 năm 2026
Tay Ninh, March 03, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.
To: Ho Chi Minh City Stock Exchange.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh

Name of organization: Tay Ninh Rubber Joint Stock Company

- Mã chứng khoán/Stock code: TRC

- Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 22B, ấp Đá Hàng, xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh.

Address: National highway No. 22B, Da Hang Hamlet, Phuoc Thanh Commune, Tay Ninh Province.

- Điện thoại: (0276) 385 3606 – 385 3232

Fax: (0276) 385 3608

Tel: (0276) 385 3606 – 385 3232

Fax: (0276) 385 3608

- Email: taniruco@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

- Nghị quyết Hội đồng Quản trị về kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2025./Resolution of the Board of Directors Regarding the results of implementing the business targets in the fourth quarter of 2025.

3. Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 03/3/2026 tại địa chỉ: <http://www.taniruco.com>, mục CÔNG BỐ THÔNG TIN./ This information was published on the company's website on 03/3/2026 (date), as in the link: <http://www.taniruco.com>, information disclosure section.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết số 303/NQ-HĐQTCSTN ngày 02/3/2026.

Resolution No. 303/NQ-HĐQTCSTN dated 02/3/2026.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;

- Lưu: VT, P.TCKT;

Save at the Document

Control Department;

Save at the F&A Department.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

Organization representative

TỔNG GIÁM ĐỐC

GENERAL DIRECTOR



Nguyễn Hồng Thái

Số: 303/NQ-HĐQTCSTN

Tây Ninh, ngày 02 tháng 03 năm 2026

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂY NINH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Công ty CPCS Tây Ninh;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CPCS Tây Ninh;

Căn cứ Biên bản họp định kỳ Quý 4 năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty CP Cao su Tây Ninh ngày 02 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất các chỉ tiêu chính về tình hình sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2025 (Theo BCTC riêng Quý 4 năm 2025 – Tự lập) của Công ty CPCS Tây Ninh, một số chỉ tiêu chính như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	Quý 4.2025	Năm 2025	Tỷ lệ (%)
HIỆU QUẢ SẢN XUẤT:					
- Sản lượng sản xuất	tấn	8.886	3.434,678	9.052,268	101,87%
- Sản lượng tiêu thụ	tấn	9.450	2.603,530	8.814,195	93,27%
- Giá thành tiêu thụ b/q	đ/tấn	32.756.190	44.740.430	37.968.747	115,91%
- Giá bán b/q	đ/tấn	42.200.000	48.055.168	50.395.484	119,42%
- Lợi nhuận b/q	đ/tấn	9.443.810	3.314.738	12.426.737	131,59%
- Tổng doanh thu	đồng	562.635.550.000	149.489.527.376	611.829.487.358	108,74%
+Mù Công ty	đồng	398.790.000.000	125.113.072.790	444.195.619.420	111,39%
- Tổng Chi Phí	đồng	365.563.550.000	129.381.985.842	369.441.659.098	101,06%
+Mù Công ty	đồng	309.546.000.000	116.483.052.765	334.663.937.355	108,11%
- Tổng lợi nhuận	đồng	197.072.000.000	20.107.541.534	242.387.828.260	122,99%
+Mù Công ty	đồng	89.244.000.000	8.630.020.025	109.531.682.065	122,73%
PHẢI NỢP NGÂN SÁCH:	đồng	74.470.490.000	6.152.831.001	65.984.624.712	88,61%
LỢI NHUẬN SAU THUẾ:	đồng	177.686.000.000	16.801.385.249	217.112.772.300	122,19%

Điều 2: Thống nhất giao Ban điều hành thực hiện các nội dung sau:

- Chủ trì xây dựng kịch bản điều hành về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận cho năm 2026; đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng và tạo nền tảng phát triển bền vững

cho giai đoạn 2026 – 2030.

- Tiếp tục tập trung hoàn thiện/cập nhật hệ thống các quy định/quy chế về quản trị và kiểm soát nội bộ đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật nhằm tạo cơ sở pháp lý chặt chẽ để thực hiện, từ đó giúp nâng cao vai trò, sức sản xuất cũng như tính chủ động, sáng tạo của cấp quản lý, điều hành; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số toàn diện trong mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh của đơn vị; tiếp tục áp dụng các giải pháp tiết kiệm nguyên nhiên liệu sử dụng trong sản xuất, giảm thiểu chất thải ra môi trường, triển khai các giải pháp chuyển đổi, sử dụng các nguồn năng lượng xanh, năng lượng tái tạo vào hoạt động sản xuất như năng lượng mặt trời (hệ thống điện áp mái dùng cho khối văn phòng), Biomass .v.v.

Điều 3: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban kiểm soát;
- Người CBTT;
- Lưu: VT.



Võ Trần Minh Đăng

RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS

Regarding the results of implementing the business production targets in the fourth quarter of 2025

BOARD OF DIRECTORS OF TAY NINH RUBBER JOINT STOCK COMPANY

Based on the Enterprise Law dated June 17, 2020;

Based on the (amended and supplemented) Charter of CPCS Tay Ninh Company;

Based on the internal regulations on the governance of CPCS Tay Ninh Company;

Based on the minutes of the regular meeting of the Board of Directors of Tay Ninh Rubber Joint Stock Company on March 2, 2026.

RESOLVE:

Article 1: Unify the main indicators regarding the business production situation in the fourth quarter of 2025 (According to the separate financial report for the fourth quarter of 2025 - Self-prepared) of Tay Ninh CPCS Company, some key indicators are as follows:

TARGET	Unit	PLAN	Q4.2025	Year 2025	Rate (%)
PRODUCTION EFFICIENCY:					
- Production output	ton	8.886	3.434,678	9.052,268	101,87%
- Consumption output	ton	9.450	2.603,530	8.814,195	93,27%
- Average consumption price	VND/ ton	32.756.190	44.740.430	37.968.747	115,91%
- Average selling price	VND/ ton	42.200.000	48.055.168	50.395.484	119,42%
- Average profit	VND/ ton	9.443.810	3.314.738	12.426.737	131,59%
-Total revenue	VND	562.635.550.000	149.489.527.376	611.829.487.358	108,74%
+ Products from rubber latex of the company	VND	398.790.000.000	125.113.072.790	444.195.619.420	111,39%
-Total expenses	VND	365.563.550.000	129.381.985.842	369.441.659.098	101,06%
+ Products from rubber latex of the company	VND	309.546.000.000	116.483.052.765	334.663.937.355	108,11%
-Total profit	VND	197.072.000.000	20.107.541.534	242.387.828.260	122,99%
+ Products from rubber latex of the company	VND	89.244.000.000	8.630.020.025	109.531.682.065	122,73%

TARGET	Unit	PLAN	Q4.2025	Year 2025	Rate (%)
MUST SUBMIT BUDGET:	VND	74.470.490.000	6.152.831.001	65.984.624.712	88,61%
AFTER-TAX PROFIT:	VND	177.686.000.000	16.801.385.249	217.112.772.300	122,19%

Article 2: Unify the Executive Board to implement the following contents:

- Lead the development of operational scenarios for production volume, revenue, and profit for 2026; ensure achievement of growth targets and create a foundation for sustainable development for the 2026–2030 period.

- Continue to focus on completing and updating the system of regulations and rules on governance and internal control to ensure compliance with legal requirements, thereby establishing a robust legal basis for implementation, enhancing the role and productivity as well as the proactiveness and creativity of management and executive teams; simultaneously strengthen inspection and supervision and ensure openness and transparency in accordance with regulations.

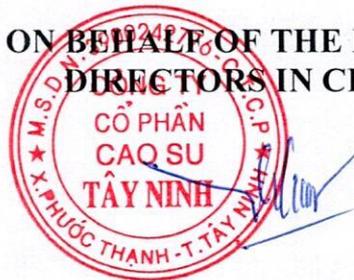
- Continue to intensify the application of science and technology, innovation, and comprehensive digital transformation across all business and production areas of the unit; continue to implement measures to save raw materials and fuels used in production, minimize waste discharged into the environment, and deploy solutions to transition to and utilize green and renewable energy sources in production activities such as solar energy (rooftop power systems for office buildings), biomass, etc.

Article 3: Members of the Board of Directors, the Executive Board and the relevant departments are responsible for implementing this Resolution. ✓

Recipients:

- As per Article 3;
- Supervisory Board;
- Information Disclosure Officer;
- Archive: VT.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS IN CHARGE



Vo Tran Minh Dang